

BÁO CÁO

Tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới của Ủy ban nhân dân xã Đắk Long
(Tháng 01 năm 2026)

Thực hiện Công văn số 06/STP-XD&TDTHPL ngày 05/01/2026 của Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi về việc đề nghị báo cáo định kỳ kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị. Ủy ban nhân dân xã Đắk Long báo cáo kết quả thực hiện cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC TRONG VIỆC THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 66-NQ/TW

1. Về công tác đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của Đảng trong công tác xây dựng pháp luật, phát huy cao độ tính Đảng trong xây dựng và thi hành pháp luật

Thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật, đáp ứng yêu cầu xây dựng, phát triển đất nước trong giai đoạn mới, cùng với Kế hoạch của tỉnh, Sở Tư pháp¹, Đảng ủy xã Đắk Long đã chỉ đạo UBND xã tổ chức triển khai thực hiện nhằm cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết phù hợp với điều kiện thực tiễn tại địa phương; UBND xã tổ chức chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

Kế hoạch được xây dựng với mục đích tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng đối với công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Đồng thời, thông qua việc triển khai Nghị quyết, góp phần kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, hoàn thiện hệ thống pháp luật và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp; xây dựng xã hội kỷ cương, dân chủ, công bằng, văn minh.

¹ Quyết định số 18/QĐ-UBND ngày 23/7/2025 của UBND tỉnh ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới và Kế hoạch số 370-KH/TU ngày 29/5/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW.

Đảng ủy xã chỉ đạo các chi bộ, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị xã hội, cán bộ, đảng viên thực hiện nghiêm túc, đồng bộ các nội dung kế hoạch. UBND xã có trách nhiệm chủ trì, phối hợp tổ chức thực hiện, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, báo cáo kết quả theo quy định. Việc triển khai Nghị quyết số 66- NQ/TW không chỉ là nhiệm vụ chính trị quan trọng, mà còn là cơ hội để nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền địa phương, hướng đến mục tiêu phát triển bền vững và toàn diện trong thời kỳ mới.

Xác định công tác xây dựng, ban hành, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) là một trong những nhiệm vụ quan trọng hàng đầu trong việc quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân xã; tiếp tục siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật, phân công rõ trách nhiệm của từng đơn vị, cá nhân trong việc nghiên cứu, soạn thảo, trình văn bản; quán triệt, làm rõ trách nhiệm đối với đơn vị, cá nhân để xảy ra tình trạng chậm tiến độ và không bảo đảm chất lượng văn bản.

2. Về đổi mới tư duy, định hướng xây dựng pháp luật theo hướng vừa bảo đảm yêu cầu quản lý nhà nước, vừa khuyến khích sáng tạo, giải phóng toàn bộ sức sản xuất, khơi thông mọi nguồn lực để phát triển

- Về đăng ký xây dựng văn bản QPPL:

Từ ngày 01/01/2025 đến ngày 31/12/2025, có 02 Quyết định được UBND xã tổ chức theo đúng quy trình của Luật ban hành VBQPPL và các Nghị định hướng dẫn.

Đối với Nghị quyết và Quyết định QPPL thuộc thẩm quyền ban hành của HĐND và UBND xã: xã chủ động trong công tác chỉ đạo, điều hành và tham mưu thực hiện, HĐND, UBND xã thường xuyên đều chỉ đạo các cơ quan đơn vị trên địa bàn xã rà soát các VBQPPL và căn cứ tình hình thực tiễn quản lý nhà nước của các cơ quan, đơn vị đề lập và gửi Văn phòng HĐND-UBND xã thẩm định, thẩm tra đề nghị ban hành Nghị quyết, Quyết định QPPL, trình Thường trực HĐND, Lãnh đạo UBND xã quyết định. Các đề nghị xây dựng Quyết định QPPL thuộc thẩm quyền ban hành của HĐND, UBND xã đều nêu rõ tên gọi, sự cần thiết ban hành, đối tượng, phạm vi điều chỉnh, nội dung chính của quyết định, dự kiến thời gian ban hành, cơ quan chủ trì soạn thảo. Đối với quyết định quy định những vấn đề được giao quy định chi tiết, cơ quan đề xuất đã rà soát VBQPPL do cơ quan nhà nước Trung ương và nghị quyết của HĐND cùng cấp để xác định rõ nội dung, phạm vi giao quy định cụ thể. Ngoài ra, UBND xã đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị chủ động, thường xuyên rà soát các VBQPPL để kịp tham mưu ban hành văn bản quy định chi tiết và tổng hợp các khó khăn, vướng mắc, bất cập tham mưu UBND xã kiến nghị cơ quan cấp trên sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc ban hành mới cho phù hợp.

Nhìn chung, công tác lập đăng ký xây dựng văn bản QPPL trên địa bàn xã thực hiện tốt (bao gồm cả Nghị quyết của HĐND xã, Quyết định của UBND xã, Quyết định của Chủ tịch UBND xã) đã cụ thể hóa đầy đủ, đúng đắn, kịp thời chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan Trung ương.

- Về xây dựng, ban hành văn bản QPPL

+ Kết quả công tác xây dựng, ban hành văn bản QPPL (bao gồm cả việc triển khai Nghị quyết số 226/2025/QH15): Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 ngày 19/02/2025 (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/04/2025) và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15 ngày 25/6/2025 (có hiệu lực từ ngày 01/7/2025), Nghị định số 87/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/4/2025) và Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ (có hiệu lực từ ngày 01/7/2025) đã thể chế đầy đủ, kịp thời các chủ trương, đường lối của Đảng, nhất là chủ trương đổi mới tư duy, đổi mới quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL), sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh gọn hệ thống chính trị và tổ chức chính quyền địa phương hai cấp. Đồng thời, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ, minh bạch, khả thi, dễ tiếp cận, hiệu lực, hiệu quả, dễ áp dụng trên thực tế, khơi dậy mọi tiềm năng và nguồn lực, tạo động lực mới cho sự phát triển nhanh và bền vững của đất nước nói chung và của xã nói riêng; Căn cứ Quyết định số 1574/QĐ- TTg ngày 21/7/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Thực hiện 06/KH-UBND ngày 14/02/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2025. UBND xã Đăk Long đã ban hành Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 06/01/2025 về theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2025 trên địa bàn xã.

+ Kết quả công tác thẩm định văn bản QPPL: Tính từ ngày 01/01/2025 đến ngày 31/12/2025, Văn phòng HĐND-UBND xã đã tham mưu thẩm định các văn bản của các phòng chuyên môn trình theo quy định (*gồm các Quyết định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các Phòng chuyên môn và Trung tâm phục vụ hành chính công*).

3. Về công tác tạo đột phá trong công tác thi hành pháp luật, bảo đảm pháp luật được thực hiện công bằng, nghiêm minh, nhất quán, kịp thời, hiệu lực và hiệu quả; gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng và thi hành pháp luật

3.1. Công tác rà soát, kiểm tra văn bản QPPL

Công tác kiểm tra, xử lý văn bản; rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL và tổ chức thi hành pháp luật trên địa bàn xã Đăk Long luôn được Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã quan tâm, chỉ đạo triển khai thực hiện theo đúng quy trình luật định, đảm bảo chất lượng, hiệu quả. Thông qua công tác kiểm tra, xử lý văn bản; rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL đã kịp thời phát hiện những

văn bản không phù hợp hoặc có dấu hiệu trái pháp luật đề kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý, kịp thời phát hiện những văn bản QPPL hết hiệu lực thi hành, nội dung văn bản không phù hợp với văn bản pháp luật cấp trên và tình hình thực tế tại địa phương hoặc có sự chồng chéo, mâu thuẫn với các văn bản QPPL do xã ban hành. Chất lượng ban hành các văn bản do HĐND, UBND xã ban hành ngày càng được nâng cao cả về hình thức và nội dung; hạn chế được tình trạng vi phạm thẩm quyền ban hành hoặc văn bản có nội dung trái với quy định của cơ quan nhà nước cấp trên; hình thức ban hành văn bản phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành; nội dung các văn bản đã điều chỉnh một cách cơ bản các mối quan hệ xã hội, phần nào đáp ứng được yêu cầu quản lý nhà nước, quản lý xã hội ở địa phương, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn xã.

- Về công tác rà soát văn bản QPPL.

+ Số lượng các đợt rà soát văn bản QPPL: 02 đợt.

+ Số lượng văn bản QPPL được rà soát và kết quả rà soát: 02 văn bản.

- Về công tác kiểm tra, xử lý văn bản QPPL: Không.

+ Số lượng các đợt kiểm tra văn bản QPPL: Không.

+ Số lượng văn bản QPPL được kiểm tra và kết quả kiểm tra: Không văn bản.

3.2. Về công tác tổ chức thi hành pháp luật

Triển khai Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật và Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23 tháng 7 năm 2012, Ủy ban nhân dân xã Đắk Long ban hành Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 06/01/2025 về theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2025 trên địa bàn xã Đắk Long. Căn cứ vào Kế hoạch này các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã đã xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2025 tại đơn vị và địa phương mình; trong đó, lựa chọn nội dung trọng tâm, trọng điểm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế của đơn vị và địa phương.

UBND xã đã tổ chức triển khai sâu rộng tới thủ trưởng và cán bộ các cơ quan, đơn vị, cán bộ chủ chốt và công chức chuyên môn trên địa bàn xã, đã tổ chức lồng ghép thông qua các hội nghị. Quá trình triển khai thi hành Luật Ban hành VBQPPL, UBND xã luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát của Đảng ủy, HĐND xã; sự quan tâm hướng dẫn, chỉ đạo, phối hợp của các cấp sự phối hợp chặt chẽ của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên trong toàn hệ thống chính trị; sự nỗ lực của công chức làm công tác xây dựng pháp luật, trong đó có sự đóng góp quan trọng của chuyên viên Tư pháp với tư cách là tham mưu giúp chính quyền trong việc triển khai thi hành Luật Ban hành VBQPPL và các văn bản hướng dẫn thi hành. Chuyên viên Tư pháp xã đã thực hiện tốt nhiệm vụ tham mưu giúp UBND xã chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thi hành Luật trên địa bàn, nhất là nhiệm vụ soạn thảo, góp ý,

thẩm định các dự thảo VBQPPL của HĐND, UBND đảm bảo đúng quy trình, thủ tục; thường xuyên kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL do địa phương ban hành để kịp thời tham mưu sửa đổi, bổ sung, ban hành mới cho phù hợp với hệ thống pháp luật hiện hành và thực tiễn của địa phương.

Mặt trận và các tổ chức thành viên đã phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, nhất là trong việc nghiên cứu, đánh giá nhu cầu, hoạch định chính sách, hoàn thiện hệ thống pháp luật ở địa phương, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước bằng pháp luật. Các cơ quan, đơn vị đã có sự phối hợp chặt chẽ trong việc tham mưu UBND ban hành hoặc trình HĐND xã ban hành các VBQPPL tuân thủ nghiêm túc quy định của Luật Ban hành VBQPPL. Bên cạnh đó, quá trình xây dựng, ban hành VBQPPL đã nhận được sự quan tâm, góp ý của các đối tượng chịu sự tác động của văn bản; ý kiến của các chuyên gia, luật gia đảm bảo VBQPPL phù hợp với thực tiễn, có tính khả thi cao. Do đó, các văn bản do UBND xã ban hành phù hợp với các VBQPPL của Trung ương, của tỉnh và Nghị quyết của HĐND cùng cấp và tình hình kinh tế - xã hội của địa phương, phù hợp với đối tượng tác động của văn bản, vì vậy văn bản sau khi ban hành mang tính khả thi cao.

4. Về nâng cao hiệu quả công tác hợp tác quốc tế, pháp luật quốc tế

- Về nhận thức và hiểu biết pháp luật quốc tế: UBND xã đã từng bước nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ, công chức về vị trí, vai trò của các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên; thông qua công tác tuyên truyền, tập huấn, cán bộ cơ sở có hiểu biết cơ bản về các nội dung liên quan và nghĩa vụ thực hiện trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Về kỹ năng thực thi: Cán bộ, công chức cấp xã bước đầu được trang bị kỹ năng tiếp cận, vận dụng các quy định pháp luật và cam kết quốc tế có liên quan trực tiếp đến công tác quản lý nhà nước ở địa phương; góp phần nâng cao chất lượng tham mưu, giải quyết công việc cho Nhân dân theo đúng quy định.

- Về phối hợp thực hiện: Công tác phối hợp giữa UBND xã với các cơ quan chuyên môn cấp trên và các tổ chức liên quan được tăng cường; qua đó bảo đảm việc triển khai thực hiện các nội dung liên quan đến pháp luật quốc tế tại địa phương được thống nhất, đồng bộ, đúng thẩm quyền.

5. Về công tác nâng cao chất lượng nguồn nhân lực pháp luật

Công tác tổ chức thực hiện quy định của Nghị quyết số 197/2025/QH15 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật được phổ biến sâu rộng tới các cơ quan, đơn vị, cán bộ công chức trên địa bàn xã nắm được.

Nguồn nhân lực trong hệ thống pháp lý là nhân tố chiến lược bảo đảm cho sự phát triển ổn định và bền vững của thể chế quốc gia. Trong bối cảnh đất nước đang bước vào giai đoạn phát triển mới với nhiều thách thức và yêu cầu cao về cải cách thể chế, việc nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ pháp luật trở thành đòi hỏi

cấp thiết, mang tính quyết định đến hiệu lực và hiệu quả của cả hệ thống pháp luật.

Nhìn chung, hiện nay nguồn nhân lực pháp lý ở địa phương về cơ bản đã có sự phát triển về cả số lượng và chất lượng. Về chất lượng, nhiều cán bộ có trình độ chuyên môn cao, được đào tạo bài bản, có khả năng tham gia xây dựng, thẩm định và thi hành các văn bản pháp luật quan trọng.

6. Về công tác tăng cường chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật

Trong bối cảnh đẩy mạnh chuyển đổi số hiện nay, việc ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo bước đầu được xác định là công cụ hỗ trợ hiệu quả cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và giải quyết thủ tục hành chính tại cấp xã. Thông qua các nền tảng số, phần mềm quản lý, hệ thống tra cứu văn bản pháp luật, cán bộ, công chức cấp xã có điều kiện thuận lợi hơn trong việc tra cứu quy định pháp luật, soạn thảo văn bản, giải đáp thắc mắc pháp lý ban đầu cho Nhân dân.

Xã từng bước ưu tiên sử dụng, khai thác hiệu quả hạ tầng công nghệ thông tin hiện có; tăng cường ứng dụng các phần mềm dùng chung, cơ sở dữ liệu chuyên ngành do cấp trên triển khai, bảo đảm phục vụ công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật theo hướng đúng quy định, dễ tiếp cận, dễ sử dụng, bảo đảm an toàn thông tin và bí mật nhà nước.

Công tác chuyển đổi số trong phổ biến, giáo dục pháp luật được lồng ghép thông qua các hình thức phù hợp như: tuyên truyền pháp luật trên hệ thống truyền thanh cơ sở, mạng xã hội, nhóm Zalo của thôn, làng; từng bước gắn nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật với phong trào “Bình dân học vụ số”, góp phần nâng cao nhận thức pháp luật cho Nhân dân.

Tuy nhiên, việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn tại cấp xã hiện nay chủ yếu ở mức tiếp cận, khai thác các công cụ hỗ trợ sẵn có; chưa có điều kiện triển khai các hệ thống chuyên sâu do hạn chế về hạ tầng, kinh phí và nhân lực.

7. Thực hiện cơ chế tài chính đặc biệt cho công tác xây dựng pháp luật và thi hành pháp luật

Hiện nay, cấp xã đã được quan tâm bố trí kinh phí để thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và một số hoạt động phục vụ thi hành pháp luật theo quy định; qua đó góp phần động viên đội ngũ cán bộ, công chức tham gia thực hiện nhiệm vụ. Tuy nhiên, nguồn kinh phí còn hạn chế, chủ yếu phụ thuộc vào ngân sách cấp trên, chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu triển khai các nhiệm vụ mới, nhất là các nội dung liên quan đến chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật.

Trong thời gian tới, UBND xã kiến nghị cấp có thẩm quyền tiếp tục quan tâm bố trí nguồn lực phù hợp, có cơ chế hỗ trợ thiết thực để nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và thi hành pháp luật tại cơ sở.

II. NHỮNG TÒN TẠI, HẠN CHẾ, KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC TRONG THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 66-NQ/TW VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Khó khăn, vướng mắc

- **Về thể chế và pháp luật:** Một số quy định, hướng dẫn triển khai từ cấp trên còn chậm, chưa thật sự cụ thể, gây khó khăn cho cấp xã trong quá trình tổ chức thực hiện; việc lồng ghép các nội dung của Nghị quyết vào nhiệm vụ phát triển kinh tế – xã hội ở địa phương còn hạn chế.

- **Về nguồn lực và nhân lực:** Đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ; trình độ, kỹ năng ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số của một bộ phận nhỏ cán bộ và Nhân dân chưa đáp ứng yêu cầu; nguồn kinh phí dành cho triển khai các nhiệm vụ liên quan đến khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo còn hạn hẹp.

- **Về ứng dụng khoa học công nghệ:** Việc ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số vào quản lý, điều hành ở địa phương chưa cao.

- **Về hạ tầng:** Hạ tầng công nghệ thông tin, viễn thông trên địa bàn xã, nhất là tại các thôn vùng xa, chưa đồng bộ; chất lượng đường truyền internet chưa ổn định, ảnh hưởng đến việc triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số.

2. Nguyên nhân

- **Do đặc thù cấp xã:** Nhiệm vụ nhiều, biên chế hạn chế, cán bộ phải kiêm nhiệm nhiều lĩnh vực nên việc nghiên cứu, triển khai sâu các nội dung của Nghị quyết còn gặp khó khăn.

- **Do nguồn lực còn hạn chế:** Kinh phí đầu tư cho hạ tầng công nghệ thông tin, ứng dụng khoa học công nghệ và đào tạo, bồi dưỡng cán bộ còn thiếu, chủ yếu phụ thuộc vào ngân sách cấp trên.

III. CÁC ĐỀ XUẤT VÀ KIẾN NGHỊ

Để nâng cao chất lượng công tác xây dựng và thực thi pháp luật, các giải pháp đột phá, Ủy ban nhân dân xã Đăk Long đề xuất một số nội dung sau:

- Về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ pháp chế cấp xã: Đề nghị Sở Tư pháp tổ chức các lớp tập huấn chuyên sâu về kỹ năng xây dựng, soạn thảo và rà soát văn bản quy phạm pháp luật ở cấp xã; Kỹ năng tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho cán bộ không chuyên trách và tổ hòa giải.

- Cung cấp tài liệu, sổ tay pháp luật phục vụ cán bộ làm công tác pháp chế, tư pháp xã.

- Về ứng dụng công nghệ thông tin trong thi hành pháp luật: Cung cấp phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ pháp lý để nâng cao hiệu quả công tác lưu trữ, tra cứu và giải quyết thủ tục hành chính.

Trên đây là Báo cáo tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW

của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới trên địa bàn xã Đắk Long./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp;
- Chủ tịch, PCT UBND xã;
- Văn phòng HĐND-UBND;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Thị Thủy